

Bản án số: **83/2024/HS-ST**

Ngày: 06/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Lê Thị Kim Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ M Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2024/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 237/2024/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn M; Giới tính: Nam; Sinh năm 1974 tại Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã I, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Bùi Văn D(đã chết) và bà Đặng Thị Đất (đã chết); Vợ là Cao Thị D2 và có 02 con chung, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2023.

(có mặt)

Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Ông Nguyễn Đại N

Nơi cư trú: Chi nhánh Trung tâm thương mại Quốc tế ITC, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (thuộc khu phố X, phường B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn M là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, M điều khiển xe máy biển số 93F5-7703 đến khu vực hẻm A T, Phường M, Quận 4 để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, M gặp và mua của Văn Thị T L 01 tép ma túy Heroine giá là 100.000 đồng rồi ngậm vào miệng để cất giấu. Đến 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi M điều khiển xe về đến trước số B T, Phường T, Quận 4, thì bị tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Lúc này, M nhả từ trong miệng ra 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa bột màu trắng, nghi vấn là ma túy, nên tổ tuần tra Công an tiến hành thu giữ vật chứng, đưa M cùng với phương tiện về trụ sở Công an Phường T, Quận 4 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 412/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 01 ống nhựa hàn kín 02 đầu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Văn M và hình dấu Công an Phường T, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, có khối lượng là 0,1026 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4, Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, kết quả xét nghiệm M dương tính ma túy.

Đối với Văn Thị T L, đã bán ma túy cho Bùi Văn M, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã khởi tố và tạm giam để điều tra về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” do Công an Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Văn M và hình dấu Công an Phường T, Quận 4, bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định;

- 01 xe gắn máy biển số 93F5-7703, số khung: VYA-J5VT13YA020087, số máy: 5VT1-20087. M khai nhận xe này mua của người không rõ lai lịch, chưa làm giấy tờ sang tên. Qua xác minh biển số 93F5-7703 do ông Nguyễn Đại N đứng tên. Hiện nay, ông N không có mặt tại địa phương. Đối với số máy, số khung xe trên không có cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Cơ quan điều tra - Công an Quận 4 đã đăng tin tìm người liên quan nhưng chưa có kết quả.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKSQ4 ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đề nghị tuyên phạt bị cáo tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Văn M và hình dấu Công an Phường T, Quận 4, bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định; Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy 01 xe gắn máy biển số 93F5-7703, số khung: VYA-J5VT13YA020087, số máy: 5VT1-20087, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 24/12/2023, tại số B T, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,1026 gam, loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng. Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi cất giấu ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Văn M và hình dấu Công an Phường T, Quận 4, bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định, xét đây là vật cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe gắn máy biển số 93F5-7703, số khung: VYA-J5VT13YA020087, số máy: 5VT1-20087. M khai nhận xe này mua của người không rõ lai lịch, chưa làm giấy tờ sang tên. Qua xác minh biển số 93F5-7703 do ông Nguyễn Đại N đứng tên. Hiện nay, ông N không có mặt tại địa phương. Đối với số máy, số khung xe trên không có cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Cơ quan điều tra - Công an Quận 4 đã đăng tin tìm người liên quan nhưng chưa có kết quả, xét cần giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy biển số 93F5-7703, số khung: VYA-J5VT13YA020087, số máy: 5VT1-20087, trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đăng tin, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bùi Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2023.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Văn M và hình dấu Công an Phường T, Quận 4, bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định;

Giao Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy biển số 93F5-7703, số khung: VYA-J5VT13YA020087, số máy: 5VT1-20087, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đăng tin, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PC 53); (2)
- VKSND TP.HCM (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Lê

Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Nguyễn Trần Hồng Loan